

Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestSeal MS500P**

Ngày tạo: **01.04.2025**

MÔ TẢ SẢN PHẨM

BestSeal MS500P là chất trám bít đàn hồi, một thành phần, đóng rắn trong môi trường ẩm, gốc silane biến tính (MS), không dung môi, không chứa isocyanate.

BestSeal MS500P có độ liên kết vượt trội và độ bám dính cao, không yêu cầu lớp lót trên nhiều loại bề mặt nền khác nhau. Được sản xuất theo công thức đặc biệt thích hợp dùng trám chèn các khe co giãn, các mối nối trong nhà và ngoài trời ở bề mặt ngang hoặc bề mặt có độ dốc tối đa 2%.

ỨNG DỤNG

BestSeal MS500P ứng dụng để trám khe nối và khe co giãn điển hình như:

- Sàn bê tông công nghiệp, thậm chí những nơi chịu tải trọng lưu thông lớn.
- Bãi đỗ xe trong nhà và ngoài trời.
- Khu vực đường lăn, sân đỗ và đường băng sân bay.
- Sân thượng được hoàn thiện bằng gạch ceramic.

ƯU ĐIỂM

- Một thành phần, trộn sẵn, dễ thi công.
- Chịu được điều kiện thời tiết khắc nghiệt, cho cả trong nhà và ngoài trời.
- Không bọt khí, không co ngót, không phồng rộp.
- Bám dính tốt với nhiều vật liệu kể cả khi không dùng lớp lót.
- Độ đàn hồi cao, khả năng co giãn lên đến 25%.
- Khả năng kháng xé tốt.
- Có thể sơn bất kỳ lúc nào sau khi vật liệu đóng rắn, kể cả sơn nước (khuyến nghị kiểm tra khả năng tương thích trước khi thi công toàn bộ).

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Thành phần: Modified Silane, đóng rắn trong môi trường ẩm.

Trạng thái: Dạng lỏng sệt, màu xám.

Tỉ trọng: 1.40 ± 0.05 kg/lít (25°C).

Đóng gói: 1.5kg/lon; 8kg/thùng.

Bảo quản: Nơi thoáng mát, khô ráo, nhiệt độ môi trường 5°C - 25°C.

Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Tiêu chuẩn: Phù hợp tiêu chuẩn ASTM C920-14 Type S, Grade P, Class 25, Uses NT, T1 and M.

Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestSeal MS500P**

Ngày tạo: **01.04.2025**



Thông số cơ lý:

Chỉ tiêu	Kết quả	Phương pháp thử
Độ cứng shore A	≥ 35	ASTM D2240-15
Cường độ kéo (MPa)	≥ 2.0	ASTM D412-16
Độ giãn dài (%)	≥ 600	ASTM D412-16
Cường độ bám dính (MPa)	≥ 1.0	ASTM D7234-12
Nhiệt độ làm việc (°C)	- 30°C ÷ +90°C	

Điều kiện thi công:

Độ ẩm, nhiệt độ bề mặt thi công:	Khô ráo, 5°C ÷ 40°C.
Nhiệt độ môi trường thi công:	5°C ÷ 40°C, tối thiểu 3°C trên nhiệt độ điểm sương.
Tốc độ đóng rắn:	~ 2mm/24h.
Thời gian khô mặt:	~ 90 phút ở 25°C / 50% r.h.

Định mức sử dụng:

Chiều rộng mối nối phải được thiết kế để phù hợp với chuyển động của mối nối và khả năng chuyển vị của chất trám. Chiều rộng mối nối phải ≥ 10 mm và ≤ 40 mm. Tỷ lệ chiều rộng/chiều sâu phải được duy trì là 2:1 (đối với các trường hợp ngoại lệ, hãy xem bảng bên).

Chiều rộng khe (mm)	Chiều sâu khe (mm)	Chiều dài khe/1kg (m)
10	8	~ 8.87
15	8	~ 5.90
20	10	~ 3.55
25	12	~ 2.37
30	15	~ 1.55

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestSeal MS500P**

Ngày tạo: **01.04.2025**



- Bề mặt phải khô ráo, không dính bụi bẩn, các tạp chất, dầu mỡ, vữa xi măng và sơn cũ có độ bám dính kém ảnh hưởng đến độ bám dính keo phải được loại bỏ.
- **Đối với bề mặt vật liệu không chắc chắn, chịu biến dạng lớn, hàm lượng hơi ẩm dư cao:** Thi công lớp lót BestPrimer AC409.
- **Lưu ý:** Sử dụng lớp lót nhằm mục đích tăng tuổi thọ của khe sau khi được trám kín keo. Lớp lót không có tác dụng thay thế cho quy trình làm sạch bề mặt nền, hay cải thiện cường độ của bề mặt nền.

QUY TRÌNH THI CÔNG

Thi công:

Chèn backer rod theo yêu cầu kỹ thuật của khe, quét lớp lót nếu cần thiết. Nên khuấy trộn nhẹ BestSeal MS500P bằng dụng cụ cơ học thích hợp cho đến khi có hỗn hợp đồng nhất. Đổ BestSeal MS500P vào khe đã chuẩn bị trước sao cho vật liệu tiếp xúc hoàn toàn với hai bên thành khe. Làm đầy khe và tránh cuộn khí trong quá trình thi công. Nên dùng băng keo giấy dán hai bên thành khe khi thi công BestSeal MS500P để tránh lem bẩn và tháo gỡ băng keo giấy dán sau khi thi công xong (khi keo vẫn còn ướt).

Lưu ý:

- Có thể sơn phủ với các hệ thống sơn mặt dựng thông thường. Tuy nhiên cần kiểm tra bằng các thử nghiệm sơ bộ để đảm bảo khả năng tương thích.
- Màu sắc có thể thay đổi do tiếp xúc với hóa chất, nhiệt độ cao, UV, tuy nhiên đặc tính sản phẩm không bị ảnh hưởng.
- Không dùng BestSeal MS500P trám trít bề mặt bitum, cao su tự nhiên, cao su EPDM, những nơi có dầu rò rỉ, chất dẻo hay dung môi có khả năng hòa tan sản phẩm.
- Không sử dụng BestSeal MS500P trên bề mặt ẩm ướt.
- Không để BestSeal MS500P tiếp xúc với hợp chất isocyanate, chất tẩy rửa có dung môi, hợp chất tháo dỡ khuôn hoặc các dung môi.

VỆ SINH

Dùng BestThiner SC01 làm sạch dụng cụ ngay sau khi sử dụng và trước khi hỗn hợp bắt đầu đóng rắn. Khi hỗn hợp đã đóng rắn, dùng các biện pháp cơ học thích hợp để làm sạch dụng cụ.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- BestSeal MS500P có thể gây dị ứng đối với da mẫn cảm khi tiếp xúc lâu. Nên mang găng tay, khẩu trang, kính bảo hộ khi sử dụng sản phẩm.
- Trong trường hợp bị rơi vào mắt, mũi, miệng... nên rửa ngay bằng nước sạch nhiều lần trước khi đến cơ quan y tế nơi gần nhất để được điều trị kịp thời và đúng phương pháp.
- Đổ bỏ sản phẩm đúng nơi quy định của cơ quan quản lý, bảo vệ môi trường địa phương.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của BESTMIX dựa trên sự kết quả kiểm tra nội bộ, hiểu biết và kinh nghiệm thực tế của chúng tôi.
- Các thông tin ở đây chỉ nêu lên bản chất chung do đó người sử dụng sản phẩm này nên thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công của mình.

Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestSeal MS500P**

Ngày tạo: **01.04.2025**



- BESTMIX có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình, người sử dụng phải luôn kham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm tại website công ty.